

Số: 339 /TTr-MIE-HĐQT

Hà Nội, ngày 5 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

**Về việc báo cáo kết quả SXKD 2017, kế hoạch SXKD năm 2018
của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp – CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp – CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động ngày 16/01/2017 của Tổng công ty Máy và thiết bị công nghiệp - CTCP;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018 như sau:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2017: Nội dung theo Phụ lục I đính kèm.
2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018: Nội dung theo Phụ lục II đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *lthoa*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- TGD MIE;
- B. TCNS, TCKT;
- Lưu VT, KTKHKT.



Trần Quốc Toàn



PHỤ LỤC I

Kết quả thực hiện SXKD năm 2017 của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp-CTCP (Kèm theo Tờ trình số 339/TTr-MIE-HĐQT, ngày 5 tháng 4 năm 2018)

Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2017

Tranh thủ được các yếu tố thuận lợi, chủ động đối phó với các khó khăn kết hợp với sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Ban Lãnh đạo cũng như sự đoàn kết, quyết tâm vượt khó của toàn thể cán bộ công nhân viên trong Tổng công ty, năm 2017 hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp-CTCP (MIE) đã thu được kết quả như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

1.1 Công ty mẹ:

- Tổng doanh thu 401 tỷ đồng đạt 100,3% kế hoạch năm, bằng 108,8% so với năm 2016.

- Giá trị sản xuất công nghiệp 359,4 tỷ đồng đạt 104,5% kế hoạch năm, bằng 114,2% so với năm 2016.

- Lợi nhuận trước thuế 3,63 tỷ đồng đạt 181,5 % kế hoạch năm, bằng 94,7% năm 2016.

Thu nhập bình quân năm 2017 là 13,9 triệu đồng/người/tháng, tăng 14,5 % so với năm 2016.

1.2 Hợp nhất toàn Tổng công ty:

- Tổng doanh thu 1.328,6 tỷ đồng đạt 110,5% kế hoạch năm, bằng 111,6% so với năm 2016.

- Giá trị sản xuất công nghiệp 783,6 tỷ đồng đạt 108% kế hoạch năm, bằng 119,5% so với năm 2016.

- Giá trị xuất khẩu đạt 2,61 triệu USD, giá trị nhập khẩu đạt 5,54 triệu USD

- Lợi nhuận trước thuế đạt 4,15 tỷ đồng đạt 55,3% kế hoạch năm, bằng 32,9% so với năm 2016.

- Thu nhập bình quân năm 2017 là 8,17 triệu đồng/người/tháng, tăng 14% so với năm 2016.

Hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017, phần lớn đều vượt kế hoạch năm, tăng trưởng so với năm 2016, ngoại trừ chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế không đạt kế hoạch đề ra (đạt 55,3% kế hoạch năm). Trong đó Công ty mẹ và các công ty con hầu hết đều có lợi nhuận, ngoại trừ Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu thiết bị toàn bộ và kỹ thuật (Technoimport) tiếp tục lỗ. Việc lợi nhuận không đạt kế hoạch chủ yếu do lỗ của Technoimport và nguyên nhân lỗ của Technoimport được làm rõ như sau: Trước khi chuyển từ Bộ về Tổng công ty vào năm 2011, Công ty đã tồn tại những vướng mắc về tài chính, nợ thuế lớn dẫn đến Công ty bị phong tỏa hóa đơn tài chính, mặc dù MIE đã có nhiều giải pháp nhằm phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh để bù đắp chi phí thuê nhà và chi phí quản lý hàng năm, nhưng từ năm 2011 đến nay Công ty liên tục bị thua lỗ, ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của toàn Tổng công ty.

2. Tình hình sản xuất các sản phẩm chủ yếu:

Sản phẩm của Tổng công ty có thể chia làm 2 nhóm chính đó là: Nhóm sản phẩm truyền thống và nhóm sản phẩm thiết bị toàn bộ, phụ tùng công nghiệp.

- Nhóm sản phẩm truyền thống bao gồm: Máy công cụ các loại, hàng quy chế, hộp giảm tốc, dụng cụ cắt gọt.

- + Máy công cụ: Năm 2017 sản xuất được 350 cái đạt 125% kế hoạch năm, bằng 321,1% năm 2016. Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội đã thành lập nhóm thiết kế chuyên sâu về máy công cụ đã thiết kế xong đang chuẩn bị chế tạo thử nghiệm 03 mẫu máy công cụ mới là máy tiện T18B, máy tiện T630B và máy khoan cầu K524B.

- + Hàng quy chế: Do tận dụng được những lợi thế thị trường lắp ráp kết cấu khi các dự án lớn được triển khai nên việc triển khai ký kết hợp đồng kinh tế, dự thầu cung cấp các chi tiết lắp siết được thuận lợi. Sản lượng sản xuất đạt 2.000 tấn đạt 100% kế hoạch năm, bằng 104% năm 2016.

- + Hộp số các loại: Sản lượng mặt hàng này năm 2017 đạt 120 hộp đạt 44,4% kế hoạch năm, bằng 49,4% năm 2016.

- + Dụng cụ cắt gọt: Sản lượng mặt hàng này năm 2017 đạt 59.441 cái đạt 98,9% kế hoạch năm, bằng 100,6% năm 2016.

- Nhóm sản phẩm thiết bị toàn bộ và phụ tùng công nghiệp.

Năm 2017, Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp thực hiện các hợp đồng như: Thủy điện Bảo Lâm 3, Bảo Lâm 3A, thủy điện Cẩm Thủy 1, thủy điện Nhạn Hạc, thủy điện Hòa Thuận, thủy điện Đa Dâng, thủy điện Bắc Mê, thủy điện Sơn Trà, Dự án nhà máy thép Citicom Hải Phòng, nhiệt điện Thái Bình 2, cung cấp thiết bị cán thép cho Tập đoàn Danieli Co.Ltd, cung cấp một phần thiết bị cho Nhiệt điện Sông Hậu, cung cấp thiết bị cơ khí thủy công cho thủy điện Mông Ân, cung cấp thiết bị cơ khí thủy công cho thủy điện Sông Quang, thiết bị thủy điện cho Andrit Hydro, các loại thùng xe tải ... Nhóm sản phẩm này đạt 550 tỷ đồng.

3. Công tác lao động tiền lương:

Trong năm 2017, Tổng công ty có 1.206 lao động. Các đơn vị trong Tổng công ty đều đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, một số đơn vị đạt mức thu nhập bình quân cao như: HAMECO, Cơ quan Tổng công ty, hầu hết các đơn vị mức thu nhập bình quân của người lao động tăng từ 5-7% so với năm 2016.

Mức thu nhập vẫn còn có sự chênh lệch lớn giữa các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty, cụ thể:

- Mức thu nhập bình quân của Tổng công ty: 8.170.000đ/người/tháng.
- Mức thu nhập ở đơn vị đạt cao nhất: 13.900.000đ/người/tháng.
- Mức thu nhập ở đơn vị thấp nhất: 5.500.000đ/người/tháng.

Ghi chú:

- Chỉ tiêu doanh thu, giá trị SXCN tính cho cả năm 2017, từ ngày 01/01/2017 đến hết ngày 31/12/2017.

- Các chỉ tiêu khác tính từ khi Tổng công ty chuyển sang Công ty cổ phần, từ ngày 20/01/2017 đến hết ngày 31/12/2017.

PHỤ LỤC II

Kế hoạch SXKD năm 2018

của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp-CTCP

(Kèm theo Tờ trình số 339/TTr-MIE-HĐQT, ngày 5 tháng 4 năm 2018)

Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu, cơ sở và giải pháp thực hiện

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:

Căn cứ vào việc đánh và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2017 và những năm tiếp theo; Định hướng xây dựng kế hoạch năm 2018 của Chính phủ và Bộ Công Thương; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất; tình hình thực hiện kế hoạch năm 2017; Năng lực thực tế của Tổng công ty và các đơn vị thành viên, Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp-CTCP xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1.1 Công ty mẹ:

- Tổng doanh thu là 388 tỷ đồng.
- Giá trị sản xuất công nghiệp là 340 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế là 2,5 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân 14 triệu đồng/người/tháng.

1.2 Hợp nhất toàn Tổng công ty:

- Tổng doanh thu là 1.151 tỷ đồng, bằng 100% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông lần đầu đã thông qua.
- Giá trị sản xuất công nghiệp là 771 tỷ đồng, bằng 106,3% kế hoạch năm 2017.
- Lợi nhuận trước thuế là 7,8 tỷ đồng, bằng 92,9% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông lần đầu đã thông qua (chỉ tiêu lợi nhuận giảm là do Tổng công ty thoái vốn một số Công ty con trong năm 2017 và năm 2018).
- Thu nhập bình quân 8,3 triệu đồng/người/tháng, bằng 112,2% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông lần đầu đã thông qua.

2. Cơ sở xây dựng kế hoạch:

- Một số sản phẩm chính:

+ Sản phẩm thiết bị toàn bộ: Các thiết bị phục vụ cho các ngành xi măng, hóa chất, giấy, mía đường, rượu bia nước giải khát và đặc biệt là thiết bị cơ khí thủy công cho thủy điện đã là sản phẩm có thương hiệu và chiếm tỷ trọng về doanh thu tương đối lớn của Tổng công ty trong những năm qua. Trong năm 2017 và các năm tiếp theo, bên cạnh việc tiếp tục phát huy thế mạnh ở chủng loại sản phẩm này, Tổng công ty đầu tư nghiên cứu, thiết kế, chế tạo các sản phẩm cho ngành hóa chất, nhiệt điện, giấy nhằm đa dạng hóa sản phẩm của Tổng công ty.

+ Máy công cụ: Các đơn vị sản xuất máy công cụ của Tổng công ty đều chủ trương củng cố và mở rộng thị trường nội địa. Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội (HAMECO) đang tiến hành khảo sát, nghiên cứu xu hướng tổng thể về nhu

cầu máy công cụ, duy trì sản lượng máy công cụ truyền thống, hợp tác sản xuất máy công cụ chất lượng cao. Một số sản phẩm máy công cụ của HAMECO, Công ty cổ phần cơ khí chế tạo Hải Phòng như: Máy tiện, máy khoan cần, máy cưa vòng, máy cán, gập kim loại...

+ Hàng quy chế: Sự phát triển về số lượng của các công trình trọng điểm quốc gia nhất là các công trình điện cũng như định hướng phát triển của Nhà nước đối với ngành vận tải thủy nội địa hứa hẹn là một thị trường không nhỏ đối với hàng quy chế. Sau giai đoạn đầu tư, việc sản xuất hàng quy chế của Tổng công ty đã sản xuất ổn định và đạt mức tăng trưởng khả quan.

+ Dụng cụ cắt: Sau khi thực hiện xong dự án đầu tư và ổn định sản xuất tại địa điểm mới, Công ty CP Dụng cụ số 1 đã sản xuất một số chủng loại dụng cụ cắt có chất lượng cao, dần dần thâm nhập thị trường dụng cụ cắt chất lượng cao đang bị các hãng nước ngoài chiếm lĩnh. Bên cạnh đó, Công ty vẫn tiếp tục sản xuất các sản phẩm dụng cụ cắt truyền thống phục vụ nhu cầu thị trường.

+ Hộp giảm tốc: Thị trường hộp giảm tốc bị cạnh tranh khốc liệt bởi các thương hiệu nước ngoài ở phân khúc kích thước nhỏ. Tuy nhiên, ở phân khúc kích thước lớn phục vụ khai khoáng, sản phẩm hộp giảm tốc của Công ty CP Cơ khí Duyên Hải có chỗ đứng nhưng sức tiêu thụ đang dần bị sụt giảm.

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

❖ Giải pháp về tổ chức và quản trị

- Tổ chức quản lý, kiểm soát mọi hoạt động của Tổng công ty bằng bộ máy điều hành gọn nhẹ hiệu quả thông qua việc xây dựng mô hình quản lý, điều hành điện tử.

- Ứng dụng các tiến bộ của khoa học công nghệ đưa vào sử dụng các phần mềm quản lý như: nhân sự, tiền lương, quản lý dự án, quản lý khách hàng, quản lý tồn kho vật tư thiết bị, kế toán...

- Kiện toàn và sắp xếp nhân sự toàn Tổng công ty theo hướng chuyên môn hóa. Xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự cho phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, trung hạn và dài hạn.

- Hạn chế tối đa lực lượng lao động gián tiếp, sắp xếp lại và chuyển lực lượng gián tiếp dư thừa sang lực lượng trực tiếp tham gia sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng các chức danh phù hợp với phạm vi công việc. Có chính sách đào tạo cho chức danh theo các vị trí đã quy hoạch và theo nhu cầu mở rộng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm và dài hạn của Tổng công ty.

❖ Giải pháp về thị trường

- Tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ cho các sản phẩm truyền thống như hàng quy chế, dụng cụ cắt, máy công cụ, hộp giảm tốc... nhằm tăng doanh thu ở mảng sản phẩm này.

- Đổi mới phương pháp tổ chức, thực hiện và nâng cao hiệu quả công tác đấu thầu, tìm kiếm nguồn việc mới trong đó tập trung ưu tiên tham gia các dự án EPC mà Tổng công ty đã có kinh nghiệm thực hiện như thiết kế, chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công, thiết bị toàn bộ cho các ngành sản xuất xi măng, rượu bia,

mía đường.... Bên cạnh đó, liên danh với các nhà thầu có uy tín, thương hiệu trong và ngoài nước để tham gia đấu thầu các dự án thuộc các lĩnh vực Nhiệt điện, Giấy...

- Thực hiện phân công nhiệm vụ khai thác thị trường cho các cán bộ lãnh đạo và cán bộ chủ chốt, gắn trách nhiệm từng cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt trong công tác tìm kiếm công việc.

- Thực hiện tốt công tác giao thầu, giao khoán nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của từng đơn vị và toàn Tổng công ty.

❖ Công tác tài chính, tiền hàng

Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính, kế hoạch quản lý chi phí - giá thành gắn với tiến độ thi công, tiến độ nghiệm thu thanh quyết toán, phù hợp với từng hợp đồng trên cơ sở quy trình quản lý chung, đảm bảo cân đối dòng tiền đối với từng hợp đồng và tổng thể đối với hoạt động kinh doanh.

- Tập trung vào công tác thanh quyết toán khối lượng hoàn thành, tích cực thực hiện thu hồi công nợ, thực hiện quyết liệt kế hoạch thu chi tài chính từng tháng, từng quý, đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, làm tốt công tác quản lý công nợ, chi phí dở dang, gắn trách nhiệm thu hồi vốn vào từng cá nhân cán bộ được phân công.

- Nâng cao công tác kế hoạch, kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính tại các công ty con.

- Tăng cường, mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng nhằm đảm bảo khả năng thu xếp vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Thực hiện nghiêm túc các giải pháp thực hành tiết kiệm, coi việc thực hiện nhiệm vụ này là một chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành công việc.

❖ Giải pháp tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực

Để thu hút được lao động có tay nghề, có kỹ năng, Tổng công ty xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực dài hạn với nội dung chủ yếu sau:

- Chính sách tuyển dụng: Cán bộ công nhân viên được tuyển dụng đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổng công ty, đảm bảo hội tụ đủ yêu cầu về trình độ và năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, khả năng làm việc độc lập, theo nhóm, theo quy trình công việc phù hợp với các chức danh cần tuyển; ưu tiên tuyển dụng chuyên gia có trình độ cao trong các lĩnh vực thiết kế, quản lý dự án các công trình thiết bị toàn bộ trong các ngành điện, xi măng, hóa chất.

- Chính sách đào tạo: Tổ chức các chương trình huấn luyện và đào tạo cán bộ công nhân viên có mục tiêu phù hợp với chiến lược phát triển từng thời kỳ và chiến lược phát triển dài hạn của Tổng công ty, trong đó ưu tiên và nhanh chóng đào tạo nâng cao năng lực quản lý dự án, vận hành thiết bị, tổ chức và thực hiện công tác tại hiện trường. Nội dung đào tạo được tập trung vào các kỹ năng quản trị hiện đại, các kỹ năng chuyên môn, kỹ năng xử lý tình huống; đào tạo nhân viên theo từng cấp độ phù hợp với lộ trình phát triển của nhân viên.

- Chính sách đãi ngộ: Đảm bảo công bằng, công khai, chính sách lương, thưởng gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh và chất lượng công việc nhằm tạo

động lực để cán bộ công nhân viên sáng tạo trong công việc. Khuyến khích các thành viên làm việc hiệu quả, chất lượng cao. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo tinh thần thi đua của mọi người, không bình quân chủ nghĩa. Đa dạng hoá hình thức đãi ngộ và mở rộng đối tượng đãi ngộ đến các đối tượng liên quan đến chuyên gia giỏi; đảm bảo thu nhập của cán bộ công nhân viên.

- Đẩy mạnh việc thu hút nguồn nhân lực ngoài Tổng công ty có năng lực, kinh nghiệm và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh Tổng công ty. Áp dụng các chính sách ưu đãi đặc biệt cho từng trường hợp cụ thể.

❖ Về đầu tư chiều sâu và ứng dụng khoa học công nghệ

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực sản xuất: Xem xét đầu tư giai đoạn 2 đối với các dự án di chuyển cơ sở sản xuất, đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực sản xuất của các đơn vị thành viên như Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội, Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung, Nhà máy Quy chế Từ Sơn thuộc Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu sản phẩm cơ khí. Việc đầu tư nâng cao năng lực sản xuất cần tập trung vào cả 3 yếu tố là thiết bị, công nghệ và nhân lực. Đầu tư theo hướng trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực mà Tổng công ty và các đơn vị thành viên có thế mạnh nhằm nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm, đặc biệt là ưu tiên đầu tư cho việc sản xuất các sản phẩm đang có sức tiêu thụ tốt là hết sức cần thiết.

- Song song với việc đầu tư máy móc thiết bị thì công tác ứng dụng khoa học công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất phải tiếp tục chú trọng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Việc tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong các khâu như xử lý vật liệu, gia công chế tạo góp phần làm giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.